

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ V  
TỈNH V**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST  
Ngày 02 tháng 3 năm 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH V**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Nữ Hương Huyền.

*Các Hội thẩm Nhân dân:* Ông Sái Văn Trọng và bà Vũ Thị Kim Dung.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Mạnh Tuấn, Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố V.

***Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa:*** Ông Đào Quang Soạn, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố V, tỉnh V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

**Bùi Văn P**, sinh ngày 11/01/1987 tại V; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Minh Q, phường Khai Q, thành phố V, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H và bà Nguyễn Thị C; vợ: Nguyễn Thị H; có 03 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2015); tiền án: Không tiền sự: 01. Ngày 03/8/2020, Công an huyện Bình X ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn P về hành vi Trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000đ. Ngày 04/8/2020 P nộp tiền phạt; nhân thân: Tại Bản án số 98/2004/HSST ngày 30/12/2004 Tòa án nhân dân thị xã V (nay là thành phố V), tỉnh V xử phạt Bùi Văn P 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Án phí nộp ngày 21/3/2005. Ngày 24/01/2006, Công an thị xã V, tỉnh V xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, mức phạt 1.650.000đ. Ngày 26/4/2006 nộp tiền phạt. Tại Bản án số 116/2008/HSST ngày 26/11/2008 Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh V xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 10 tháng 02 ngày về tội “Trộm cắp tài sản”. Trị giá tài sản trộm cắp là 6.075.620đ. Án phí nộp ngày 12/01/2009. Tại Bản án số 27/2009/HSST ngày 14/9/2009 Tòa án nhân dân tỉnh V xử phạt Bùi Văn P 01 năm tù về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 5.000.000đ. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 116/2008/HSST ngày 26/11/2008 buộc P chấp hành hình phạt của cả hai Bản án là 02 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/2/2011. Án phí nộp ngày 19/11/2009. Ngày 14/9/2009 nộp tiền phạt bổ sung 200.000đ. Ngày 25/02/2015 được đình chỉ thi hành án số tiền còn lại 4.800.000đ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2021 đến nay (có mặt).

Người bị hại: Bà PH Thị T- sinh năm 1969; trú tại: Tổ dân phố Minh Q, phường Khai Q, thành phố V, tỉnh V (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Văn H- sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn Núc H, xã Hồ S, huyện Tam Đ, tỉnh V (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 05 giờ 15 phút ngày 25/10/2020, Bùi Văn P đi bộ đến nhà vợ chồng bà PH Thị T và ông Bùi Văn H ở tổ dân phố Minh Q, phường Khai Q, thành phố V để phụ giúp công việc đám cưới con gái ông bà. Khi đến nơi P được bà T nhờ lên tầng hai nhà bà để gọi ông H chồng bà gọi người đến thịt gà. P đi lên tầng hai nhà bà T thì thấy ông H và anh Nguyễn Việt An đang nằm ngủ trong phòng. Lúc này, P gọi ông H nH ông H ngủ say không trả lời, anh An tỉnh dậy hỏi thì P bảo gọi ông H dậy gọi anh Ngô Văn H đến thịt gà giúp. Anh An bảo P để ông H ngủ, lấy điện thoại ông H để đầu giường gọi cho anh H. P cầm chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S20 Plus đang để ở đầu giường và gọi 02 cuộc điện thoại cho anh H nH anh H không nghe máy. Lúc này, quan sát thấy anh An và ông H đang ngủ say không có ai trông coi, bảo quản tài sản nên P nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. P cầm điện thoại đút vào túi quần rồi đi bộ ra bến xe Bus, đi đến cửa hàng mua bán điện thoại Tam Đ Mobile gặp và bán chiếc điện thoại di động này cho anh Đặng Văn H ở xã Hồ Sơn, huyện Tam Đ, tỉnh V với giá 9.700.000đ. Số tiền này P tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 26/10/2020, khi được Công an thành phố V thông báo chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S20 Plus anh Đặng Văn H mua của P là vật chứng của vụ án trộm cắp tài sản, anh H đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại trên để phục vụ điều tra.

Tại kết luận định giá tài sản số 177 ngày 06/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố V kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 Plus màu đen số máy SM – G985F/DS. Imei: 353344112694711, Imei (eSim): 353345112694718, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, sản xuất năm 2020 trị giá 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng chẵn).

Ngày 06/11/2020, Công an thành phố V tiến hành cho anh Đặng Văn H nhận dạng, kết quả anh H nhận dạng và xác định Bùi Văn P đúng là người đã bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 Plus cho anh.

Tại Cáo trạng số: 34/CT-VKSTPVY ngày 08/02/2021, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V đã truy tố Bùi Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người bị hại là bà PH Thị T vắng mặt tại phiên tòa nH quá trình điều tra khai nhận: Ngày 25/10/2020 gia đình bà bị mất chiếc điện thoại nhãn hiệu

Samsung Galaxy S20 Plus và đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Bùi Văn P từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 584; 585; 589 của Bộ luật Dân sự: Buộc Bùi Văn P phải bồi thường cho anh Đặng Văn H số tiền 9.700.000đ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Văn P tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 05 giờ 15 phút ngày 25/10/2020, tại nhà bà PH Thị T ở tổ dân phố Minh Q, phường Khai Q, thành phố V, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, Bùi Văn P đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 Plus rồi đem bán được 9.700.000đ. Trị giá tài sản trộm cắp là 14.000.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Văn P đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định như sau:

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ.....thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì T hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 5; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản; 03 lần bị đưa ra xét xử (trong đó có 02 lần bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản) NH bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Do đó cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo có không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm: Đối với anh Đặng Văn H đã mua điện thoại do P trộm cắp mà có NH không biết nguồn gốc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

[7] Về bồi thường dân sự: Đối với chiếc điện thoại di động Bùi Văn P trộm cắp của gia đình bà PH Thị T, bà T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 Plus do P trộm cắp rồi bán cho anh Đặng Văn H được 9.700.000đ P đã tiêu sài hết nên không thu giữ được. Anh H yêu cầu P phải trả lại số tiền này. Do đó cần buộc P phải trả cho anh H số tiền 9.700.000đ

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Bùi Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/01/2021).

Căn cứ Điều 584, 585, 587, 589 của Bộ luật Dân sự: Buộc Bùi Văn P có trách nhiệm trả cho anh Đặng Văn H số tiền 9.700.000đ

Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Văn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Án phí dân sự trong án hình sự bị cáo phải nộp 480.000đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh V;
- Viện kiểm sát thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam- CA V;
- Sở Tư pháp tỉnh V;
- Chi cục thi hành án V;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Nữ Hương Huyền**

